

THỜI KHOÁ BIỂU HV
Trung cấp Kinh tế Bình Dương

Thực hiện từ ngày 10 tháng 02 năm 2025

Thứ	Tiết	10LKBC1 (Nụ)		10LKBC2 (Phát)		11LKBC1 (Lai)		11LKBC2 (Na)		11LKBC3 (Bích)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1						Địa - Tiền		Tin - Lai		Lí - Nhung (BP)
	2						Địa - Tiền		Tin - Lai		Lí - Nhung (BP)
	3						Tin - Lai		Địa - Tiền		CĐ(Lí) - Nhung (BP)
	4						SHL - Lai		Địa - Tiền		
	5						Lí - Nhung (BP)				
3	1		Toán - Cẩm		Sinh - Na				Toán - Trung		GDKTPL - Hương (HV/NL)
	2		Toán - Cẩm		Sinh - Na				Toán - Trung		GDKTPL - Hương (HV/NL)
	3		Sử - Cúc		Toán - Cẩm		Văn - AnhV		Sinh - Na		Toán - Đồng
	4		CĐ (Sử) - Cúc		CĐ(Toán) - Cẩm		Toán - Trung		HĐTN-HN - Na		Địa - Thái
	5								Sử - Cúc		Địa - Thái
4	1		Sinh - Nụ						HĐTN-HN - Na		
	2		Sinh - Nụ						HĐTN-HN - Na		
	3		SHL - Nụ						Sinh - Na		
	4						CĐ(Lí) - Nhung (BP)		SHL - Na		
	5						Lí - Nhung (BP)				
5	1		Địa - Linh	GDKTPL - Thủy (BC)		Tin - Lai				CĐ(Toán) - Đồng	
	2		Địa - Linh	GDKTPL - Thủy (BC)		HĐTN-HN - Lai				CN - Di	
	3	GDKTPL - Thủy (BC)		Địa - Dũng		HĐTN-HN - Lai				CN - Di	
	4	GDKTPL - Thủy (BC)		Địa - Dũng		HĐTN-HN - Lai				Toán - Đồng	
	5					Văn - AnhV				Toán - Đồng	
6	1				Văn - Linh (BP)		CĐ(Văn) - AnhV				
	2		Văn - Hằng		Văn - Linh (BP)		Văn - AnhV				
	3		Văn - Hằng		Văn - Linh (BP)		Sinh - Tú				
	4		Văn - Hằng		CĐ(Văn) - Linh (BP)		Sinh - Tú				
	5		CĐ(Văn) - Hằng								
7	1	CN - Phát	HĐTN-HN - Loan	Toán - Cẩm	HĐTN-HN - Phát	Toán - Trung		Lí - Huyền	CĐ(Lí) - Huyền	HĐTN-HN - Cường	HĐTN-HN - Cường
	2	CN - Phát	HĐTN-HN - Loan	Toán - Cẩm	HĐTN-HN - Phát	Toán - Trung		Lí - Huyền	Văn - Cường	HĐTN-HN - Cường	Văn - Bích
	3	Toán - Cẩm	Văn - Hằng	CN - Phát	HĐTN-HN - Phát	CĐ(Toán) - Trung		Văn - Cường	Văn - Cường	Sử - Ngọc	Văn - Bích
	4	CĐ(Toán) - Cẩm	Văn - Hằng	Sử - Ngọc	CN - Phát	Sử - Loan		CĐ(Toán) - Trung	CĐ(Văn) - Cường	CĐ(Văn) - Bích	SHL - Bích
	5	HĐTN-HN - Loan	Văn - Hằng	CĐ (Sử) - Ngọc	SHL - Phát			Toán - Trung		Văn - Bích	

THỜI KHOÁ BIỂU HV
Trung cấp Kinh tế Bình Dương

Thực hiện từ ngày 10 tháng 02 năm 2025

Thứ	Tiết	11LKBC4 (Di)		12LKBC1 (Thanh Xuân)		12LKBC2 (Tú)		12LKBC3 (Hà)		12LKBC4 (Nga)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1			Văn - Bích	Toán - Cành		Tin - Yến	Địa+ - Thái		Toán - Minh (BP)	
	2			Văn - Bích	Tin - Yến		Toán+ - Cành	Địa - Thái		Toán - Minh (BP)	
	3			Văn+ - Bích	Truy bài - Thanh Xuân		Toán - Cành			CD(Toán) - Minh (BP)	
	4			Văn+ - Bích	Lí - Thanh Xuân		Toán - Cành			Địa - Thái	
	5			Văn+ - Bích	CD(Lí) - Thanh Xuân		CD(Toán) - Cành			Địa+ - Thái	
3	1		Toán - Đồng		HĐTN-HN - Hạnh	Sinh - Tú	CD(Văn) - AnhV				GDKTPL - Văn (BP)
	2		CD(Toán) - Đồng		HĐTN-HN - Hạnh	HĐTN-HN - Tú	Văn - AnhV	HĐTN-HN - Hạnh			GDKTPL - Văn (BP)
	3		GDKTPL - Hương (HM/ND)		HĐTN-HN - Hạnh	HĐTN-HN - Tú	Toán - Cành	Lí - Hà	Địa - Thái	HĐTN-HN - Hạnh	GDKTPL - Văn (BP)
	4		GDKTPL - Hương (HM/ND)		Toán+ - Cành	Truy bài - Tú	Văn+ - AnhV	Truy bài - Hà	HĐTN-HN - Hạnh	HĐTN-HN - Hạnh	GDKTPL+ - Văn (BP)
	5				CD(Toán) - Cành	SHL - Tú	Văn+ - AnhV	SHL - Hà	HĐTN-HN - Hạnh	HĐTN-HN - Hạnh	GDKTPL+ - Văn (BP)
4	1				Toán+ - Cành		CD(Lí) - Thanh Xuân	Sử - Trang		Toán - Minh (BP)	Văn - Hằng
	2		Văn - Cường		Truy bài - Thanh Xuân	Sử+ - Trang	Toán+ - Cành	Toán - Trung		Toán - Minh (BP)	Văn - Hằng
	3		Văn - Cường		SHL - Thanh Xuân	Sử+ - Trang	Toán+ - Cành	Toán - Trung		Toán+ - Minh (BP)	Văn+ - Hằng
	4		Văn - Cường		Toán - Cành	Sử - Trang	Lí - Thanh Xuân	Toán+ - Trung		CN - Vinh	Văn+ - Hằng
	5		CD(Văn) - Cường		Sinh - Nụ	Sử - Trang	Toán - Cành	CN - Vinh			
5	1	CN - Di		Sử - Nga	Toán - Cành	Địa - Dũng	Văn+ - AnhV	CD(Lí) - Hà	Địa - Thái	Toán+ - Minh (BP)	Truy bài - Nga
	2	Toán - Đồng		Sử - Nga	Toán - Cành	Địa - Dũng	Văn - AnhV	Truy bài - Hà	Địa+ - Thái	Toán+ - Minh (BP)	Sử - Nga
	3	Toán - Đồng		Sử+ - Nga	Toán+ - Cành	Văn+ - AnhV	Văn - AnhV		Văn - Tình (TN)	CD(Lí) - Hà	Địa - Thái
	4	HĐTN-HN - Di		Sử+ - Nga	Địa - Linh	Văn+ - AnhV	Địa+ - Dũng		Văn - Tình (TN)	Lí - Hà	Địa - Thái
	5	HĐTN-HN - Di			Địa - Linh	Địa+ - Dũng	Địa - Dũng		CD(Văn) - Tình (TN)	Truy bài - Nga	Địa+ - Thái
6	1		Địa - Linh				HĐTN-HN - Tú	Toán - Trung	GDKTPL+ - Văn (BP)		
	2		Địa - Linh				Truy bài - Tú	Toán - Trung	GDKTPL+ - Văn (BP)		
	3				Địa - Linh		Văn+ - AnhV	Toán+ - Trung	GDKTPL - Văn (BP)		
	4				Địa+ - Linh		Văn+ - AnhV	Toán+ - Trung	GDKTPL - Văn (BP)		
	5				Địa+ - Linh		Văn - AnhV	CD(Toán) - Trung	GDKTPL - Văn (BP)		
7	1	Sử - Loan	CN - Di	Văn - Bích					Văn+ - Tình (TN)	Văn - Hằng	
	2	Sử - Loan	HĐTN-HN - Di	Văn - Bích					Văn+ - Tình (TN)	Văn - Hằng	
	3	Lí - Huyền	SHL - Di	CD(Văn) - Bích					Văn+ - Tình (TN)	CD(Văn) - Hằng	
	4	Lí - Huyền							Văn - Tình (TN)	Văn+ - Hằng	
	5	CD(Lí) - Huyền							Văn - Tình (TN)		